

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (Gọi tắt là Đề án 1690), UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.
- Hình thành mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ cấp tỉnh đến cơ sở có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số quốc gia (gọi tắt là Mạng lưới chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh).
- Bố trí đủ nguồn lực để phát triển, vận hành, duy trì các nền tảng số và các bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định và phân công tại Kế hoạch.
- Trong quá trình triển khai thực hiện, cần tăng cường công tác phối hợp, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của ngành, địa phương.

II. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Hoàn thành việc kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số;
- Sở Thông tin và Truyền thông, Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Thông tin và

Truyền thông được tăng cường bố trí biên chế từ nguồn biên chế được giao của tỉnh đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số;

c) 100% sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chú trọng bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị;

d) 100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Định hướng đến 2030

a) Mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh được hình thành và trở thành một bộ phận của mạng lưới chuyển đổi số quốc gia, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số quốc gia, chuyển đổi số của tỉnh;

b) 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số từ tỉnh đến địa phương hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị sự nghiệp trực thuộc để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể giữa các cơ quan cấp tỉnh và giữa cấp tỉnh với cơ sở, xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ngành liên quan.

Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở

2.1 Đối với cấp tỉnh

a) Tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành; bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị;

Đơn vị chủ trì: Sở, ban, ngành tỉnh.

Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

b) Tăng cường biên chế từ nguồn biên chế được giao của tỉnh cho Sở Thông tin và Truyền thông và bổ sung nguồn lực kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng tại địa phương

Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian hoàn thành: Năm 2024-2025.

c) Kiện toàn các phòng chuyên môn và nâng cao năng lực đơn vị sự nghiệp của Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện công tác tham mưu, quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng tại địa phương.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông .

Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ .

Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

2.2 Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

a) Bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan chuyên môn

Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian hoàn thành: Năm 2024.

b) Tăng cường vai trò, nhiệm vụ và biên chế cho cơ quan chuyên môn để thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số tại địa phương.

Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian hoàn thành: Năm 2024-2025.

2.3 Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

Tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã, phường, thị trấn. Bố trí cán bộ, công chức tham gia Mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh và quốc gia theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông

Đơn vị chủ trì: UBND các xã, phường, thị trấn.

Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thời gian hoàn thành: Thường xuyên từ năm 2024.

3. Triển khai, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, bao gồm các nền tảng số và bộ công cụ: bồi dưỡng, tập huấn; tuyên truyền, phổ biến; quản lý dự án; khảo sát, thu thập ý kiến; đo lường, giám sát trực tuyến; tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu; quản lý tri thức; trợ lý ảo; an toàn thông tin mạng.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

Thời gian hoàn thành: Thường xuyên từ năm 2024.

4. Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các cấp của tỉnh (gọi là Ban Chỉ đạo)

a) Các Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh; Ban chỉ đạo Sở, ngành tỉnh; Ban chỉ đạo cấp huyện, cấp xã chỉ đạo thực hiện kế hoạch hành động về chuyển đổi số của tỉnh cơ quan, địa phương bảo đảm có kết quả cụ thể, đột phá và thiết thực.

Đơn vị chủ trì: Cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo chuyển đổi số các cấp.

Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian hoàn thành: Thường xuyên từ năm 2024.

b) Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của tỉnh phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh; chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

Thời gian hoàn thành: Thường xuyên từ năm 2024.

5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số

a) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ tỉnh đến cơ sở

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

Thời gian hoàn thành: Thường xuyên từ năm 2024.

b) Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi

số; tổ chức, duy trì hoạt động các đầu mối chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

Thời gian hoàn thành: Thường xuyên từ năm 2024.

c) Thu hút, tuyển dụng, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước hoặc thuê chuyên gia tư vấn, thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật

Đơn vị chủ trì: Sở, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian hoàn thành: Thường xuyên từ năm 2024.

d) Triển khai, phổ biến nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo hướng tự học, tự kiểm tra, đánh giá và cấp chứng chỉ, chứng nhận theo quy định.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

Thời gian hoàn thành: Thường xuyên từ năm 2024.

6. Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số từ tỉnh đến cơ sở và là một bộ phận của mạng lưới chuyển đổi số quốc gia.

Sở Thông tin và Truyền thông (Phòng chuyên môn thực hiện nhiệm vụ tham mưu chuyển đổi số) là cơ quan điều phối chung hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh và kết nối với mạng lưới chuyển đổi số quốc gia.

Thành viên Mạng lưới chuyển đổi số các cấp của tỉnh bao gồm:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ngành, UBND cấp huyện; Cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Cán bộ, công chức được Ủy ban nhân dân cấp xã phân công tham gia Mạng lưới chuyển đổi số;
- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Lãnh đạo và nhân sự của các doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty

nhà nước trên địa bàn tỉnh được cử tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin.

Thời gian hoàn thành: Theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

c) **Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số:**

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Thành viên mạng lưới chuyển đổi số.

Thời gian hoàn thành: Theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

7. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyển đổi số, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyển đổi số và các nội dung của Đề án.

Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

Đơn vị phối hợp: Sở, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin; Tổ công nghệ số cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Thủ trưởng cơ quan trực tiếp chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao, đảm bảo yêu cầu, tiến độ theo Kế hoạch này.

b) Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch Chuyển đổi số hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ.

c) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

d) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, theo dõi, báo cáo khi có yêu cầu.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch khi có yêu cầu.

b) Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh về công nghệ số, kỹ năng số.

c) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án và Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

3. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số, gắn chuyển đổi số với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

- Chủ trì thẩm định các đề án, kế hoạch kiện toàn bộ máy và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Thông tin và Truyền thông, tham mưu bổ sung kịp thời biên chế trên cơ sở biên chế hiện có của địa phương đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao về chuyển đổi số; phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số; phát triển kinh tế số và xã hội số.

5. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh bố trí, phân bổ kinh phí đầu tư công (nếu có) cho các cơ quan theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Kế hoạch.

7. Các doanh nghiệp, các tổ chức ngân hàng, tài chính và các tập đoàn, tổng công ty nhà nước trên địa bàn tỉnh

a) Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ động tham gia các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, hỗ trợ phát triển lực lượng nhân sự chuyển đổi số và việc sử dụng các nền tảng số quốc gia;

c) Chủ động thực hiện và tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức của xã hội về sử dụng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện có phát sinh những khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- CT, các PCT;
- Công an tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- CVP, các Phó CVP;
- KSTT;
- Báo Tây Ninh, Đài PTTH Tây Ninh;
- Lưu: VT VP. UBND tỉnh.

NIHATLJNH 10

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng